

Số: 60.9/QĐ-UBND

Phú Điền ngày 06...tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã 9 tháng đầu năm 2021 của xã Phú Điền

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ ĐIỀN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ thực hiện dự toán ngân sách xã 9 tháng đầu năm 2021 của xã Phú Điền

Xét đề nghị của cán bộ tài chính – Kế toán xã ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã 9 tháng đầu năm 2021 của xã Phú Điền (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, cán bộ tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Chính

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 622./QĐ-UBND ngày 06.. tháng 10 năm 2021 của UBND xã Phú Điền)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN 9T		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
I	TỔNG THU	22.703.289	14.042.985	22.615.242	13.446.027	100	96
	Các khoản thu 100%	80.000	80.000	127.779	127.779	160	160
	Phí, lệ phí	22.000	22.000	21.196	21.196	96	96
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	40.000	40.000	59.436	59.436	149	149
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	15.000	15.000	45.530	45.530		
	Đóng góp chữa nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	3.000	3.000	1.617	1.617		54
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	12.513.563	3.853.259	13.469.805	4.300.590	108	112
I	Các khoản thu phân chia	69.700	69.700	133.197	133.197	191	191
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	14.100	14.100	16.558	16.558	117	117
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5.600	5.600	4.200	4.200	75	75
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	50.000	50.000	112.439	112.439	225	225
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	12.443.863	3.783.559	13.336.608	4.167.393	107	110
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyên nguồn	334.379	334.379	334.379	334.379		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước				-		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	9.775.347	9.775.347	8.683.279	8.683.279	89	89
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4.132.800	4.132.800	3.450.000	3.450.000	83	83
	Thu bổ sung có mục tiêu	5.642.547	5.642.547	5.233.279	5.233.279	93	93

NGƯỜI LẬP

TM: UBND XÃ PHÚ ĐIỀN



CHỦ TỊCH
NGUYỄN HUY CHÍNH

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 6.09/QĐ-UBND ngày 06. tháng 10 năm 2021 của UBND xã Phú Điền)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN 9T		SO SÁNH (%)	
A	B	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
	TONG THU	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
I	Các khoản thu 100%	22.703.289	14.042.985	22.615.242	13.446.027	100	96
	Phí, lệ phí	80.000	80.000	127.779	127.779	160	160
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	22.000	22.000	21.196	21.196	96	96
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	40.000	40.000	59.436	59.436	149	149
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Đóng góp chùa nhân dân theo quy định	15.000	15.000	45.530	45.530		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	3.000	3.000	1.617	1.617		54
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	12.513.563	3.853.259	13.469.805	4.300.590	108	112
I	Các khoản thu phân chia	69.700	69.700	133.197	133.197	191	191
	Thuê sử dụng đất phi nông nghiệp	14.100	14.100	16.558	16.558	117	117
	Thuê sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5.600	5.600	4.200	4.200	75	75
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	50.000	50.000	112.439	112.439	225	225
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tính quy định	12.443.863	3.783.559	13.336.608	4.167.393	107	110
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyên nguồn	334.379	334.379	334.379	334.379		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước				-		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	9.775.347	9.775.347	8.683.279	8.683.279	89	89
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4.132.800	4.132.800	3.450.000	3.450.000	83	83
	Thu bổ sung có mục tiêu	5.642.547	5.642.547	5.233.279	5.233.279	93	93

NGƯỜI LẬP

TM. UBND XÃ PHÚ ĐIỀN

Nguyễn Quang Thử



CHỦ TỊCH

NGUYỄN HUY CHÍNH

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND xã Phú Diên)

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng	Đơn vị tính: 1.000 đồng
A	B	1	2	So sánh (%)
I	Tổng số thu	14.042.985	13.446.027	3=2/1
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	80.000	127.779	95,7
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	3.853.259	4.300.590	159,7
3	Thu bổ sung	9.775.347	8.683.279	111,6
	- Bổ sung cân đối	4.132.800	3.450.000	88,8
	- Bổ sung có mục tiêu	5.642.547	5.233.279	83,5
4	Thu chuyển nguồn	334.379	334.379	92,7
5	Thu kết dư	-	-	100,0
II	Tổng số chi	14.042.985	10.097.783	71,9
1	Chi đầu tư phát triển	8.240.379	6.587.355	79,9
2	Chi thường xuyên	4.737.668	3.510.429	74,1
3	Chi dự phòng	1064937,807		-

NGƯỜI LẬP

TM. UBND XÃ PHÚ DIÊN

Nguyễn Dương Thư



CHỦ TỊCH
NGUYỄN HUY CHÍNH

Phú Điền, ngày 06 tháng 10 năm 2021

THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU-CHI NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

- Căn cứ Quyết định số 5115 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Nam Sách Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;;

Thực hiện dự toán thu chi NSX năm 2021 đã được Phê duyệt tại kỳ họp thứ 12 HĐND xã khoá XXI

UBND xã- Ban tài chính xã tổ chức thực hiện kết quả 9 tháng đầu năm 2021 cụ thể như sau:

I, Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách 9 tháng đầu năm 2021 đến ngày 30/9/2021 tại kho bạc nhà nước là: **13.446.027.235** đồng Đạt 95,75% KH đề ra;

Đơn vị tính(1000 đồng)

STT	Nội dung	Dự toán năm	Lũy kế từ đầu năm	So sánh thực hiện từ đầu năm với dự toán năm (%)
	TỔNG THU	14.042.984	13.446.027	95,75%
I	Các khoản thu 100%	80.000	127.779	160%
	Phí, lệ phí	22.000	21.196	96%
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	40.000	54.274	148%
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp			
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	15.000	45.530	300.5%
	Đóng góp chùa nhân dân theo quy định			
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân			
	Thu khác	3.000	1617	53,9%
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	3.853.559	4300.590	112%
	Các khoản thu phân	69.700	133.197	194%

	nông nghiệp			
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình			
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5.600	4.200	75%
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	50.000	112.439	225%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	3.783.559	4167.393	110%
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)			
IV	Thu chuyển nguồn	334.379	334.379	100%
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	9.775.347	8.683.279	89%
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4.132.800	3.450.000	83%
	Thu bổ sung có mục tiêu	5.642.547	5.233.279	93%

II- Về chi ngân sách

Tổng chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2021 tại kho bạc đến ngày 30/09/2021 là 10.097.783.400 đồng đạt tỷ lệ 71,91% kế hoạch

Đơn vị tính(1000 đồng)

STT	Nội dung	Dự toán năm	Lũy kế từ đầu năm	So sánh thực hiện từ đầu năm với dự toán năm (%)
A	B	1	3	4
	TỔNG CHI	14.042.985	10.97.783	72%
	Trong đó:	-	-	
1	Chi Giáo dục	10.000	2.130	22%
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-	-	
3	Chi y tế	-	-	
4	Chi văn hoá, thông tin	26.000	0	0%
5	Chi phát thanh, truyền hình	37.100	17.433	47%
6	Chi thể dục thể thao	36.300	1.800	5%

7	Chi bảo vệ môi trường	16.300	-	0%
8	Chi các hoạt động kinh tế	2.038.000	1.305.600	64%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	10.650.047	8.646.930	81%
10	Chi công tác xã hội	159.300	123.861	78%
11	Chi khác	5.000	-	0%
12	Dự phòng ngân sách	1.064.938	-	0%

Nhận xét ưu khuyết điểm của việc thu chi ngân sách

* Về thu ngân sách 9 tháng đầu năm 2021;

- UBND xã, Ban tài chính xã thực hiện nghiêm túc Luật kế toán ngân sách xã hoạch toán thu chi đúng mục lục, đúng mục đích sử dụng, việc thu ngân sách tại xã được thu nộp vào ngân sách xã đúng quy định:

- Các khoản thu thường xuyên chưa đạt kế hoạch đề ra do việc thu phương án vụ chưa được thực hiện

* Về chi ngân sách

- Các khoản chi theo chế độ như lương, phụ cấp, các khoản tăng lương phụ cấp theo chế độ được thanh toán kịp thời đầy đủ đúng chế độ không để nợ lương, phụ cấp cán bộ;

- Các khoản chi thường xuyên cho các ngành hoạt động theo kế hoạch đã được HĐND xã và cấp có thẩm quyền phê duyệt được thanh toán kịp thời đúng chế độ quy định;

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện thu - chi tài chính 09 tháng đầu năm 2021 báo cáo HĐND và các cấp xem xét và chỉ đạo thực hiện.

TM.UBND XÃ PHÚ ĐIỀN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Chính